

Tỉnh thành: Quảng Bình (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V73-00053	QB-0038	QB - 38	Công ty xây dựng tổng hợp Thế Thịnh	Đường Hữu Nghị, Phường Nam Lý, T.Phố Đồng Hới	19/04/2010	05/01/2011	00114/10V75
2	V73-00089	QB-1010-H	QB-1010-H	Công ty TNHH TM Dịch vụ Tổng hợp Đức Sơn	Thôn Đức Trung, Xã Đức Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2016	01/12/2016	00217/16V75
3	V73-00092	QB- 1137		Cảng vụ Hàng Hải Quảng Bình	Thanh Trạch, Huyện Bố Trạch	02/11/2015	09/08/2016	00310/15V75
4	V73-00095	QB-1495 H		DN xăng dầu Phạm Đức Thuyền	Đức Trạch, Huyện Bố Trạch	14/11/2012	15/05/2013	00270/12V75
5	V73-00105		Đào Lợi	Nguyễn Văn Lợi	Xã Quảng Phúc, Huyện Quảng Trạch	12/11/2009	15/05/2010	00279/09V75
6	V73-00114		DTQG - 117.03	DTQG KV Bình-Trị-Thiên	21-Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	22/05/2008	15/06/2009	00143/08V75
7	V73-00143			DNTN Xăng Dầu Phạm Đức Thuyền	Đức Trạch, Huyện Bố Trạch	11/05/2011	15/11/2011	00150/11V75
8	V73-00156			Cty TNHH Xây dựng Thương mại Thành Hà	Số 40 Nguyễn Quý Đức-P.Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân	04/05/2010	02/06/2011	00140/10V75
9	V73-00160			C/ty cổ phần Cường Thịnh/Chi nhánh Quảng Bình	Thanh Trạch, Huyện Bố Trạch	04/05/2010	15/05/2011	00139/10V75
10	V73-00161	QB-		Nguyễn Quyết	Thôn Cồn Sẻ , Xã Quảng Lộc, Huyện Quảng Trạch	26/08/2009	25/08/2010	00237/09V75
11	V73-00166	QB- 1507.H	Nhà Hàng Nam Thành	Doanh nghiệp Tư nhân Nam Thành	17/Nguyễn Phạm Tuấn - Hải Đình, T.Phố Đồng Hới	26/06/2013	12/06/2014	00176/13V75
12	V73-00175	QB-	KNĐ Cửa Gianh	BQL Sông Gianh	Xã Thanh Trạch, Huyện Bố Trạch	24/12/2010	24/12/2011	00543/10V37
13	V73-00176	QB- 1510.H	Nhà hàng Sóng Quê	Nguyễn Đình Phương	Thôn 8 - xã Đồng Trạch, Huyện Bố Trạch	03/03/2014	01/03/2015	00042/14V75
14	V73-00178	QB-1527.H	Nhà Nổi Văn Phú	Hoàng Văn Phú	Thôn Văn Phú , Xã Quảng Văn, Huyện Quảng Trạch	04/03/2014	16/03/2015	00043/14V75
15	V73-00182	QB- 1536.H	Nhà hàng Sóng Thần	Công ty TNHH Sóng Thần	40/Mạc Đình Chi - Hải Đình, T.Phố Đồng Hới	14/04/2014	26/04/2015	00082/14V75
16	V73-00183	QB-1574 H	QB1574	Công ty TNHH Thương mại Vinh Quang	Hải Trạch, Huyện Bố Trạch	24/07/2016	25/01/2017	00010/16V75
17	V73-00185	QB- 1541.H	Nhà hàng Thanh Bắc	Nguyễn Tiến Lực	Thanh Trạch, Huyện Bố Trạch	01/07/2013	21/06/2014	00178/13V75
18	V73-00187	QB-1557.H	Minh Tuấn	Công ty TNHH Minh Tuấn - Quảng Bình	Kinh Tân- Cảnh Hoá, Huyện Quảng Trạch	07/07/2014	06/01/2015	00240/14V75
19	V73-00188	QB- 1553.H		DNTN THANH THAO	Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	22/10/2014	15/04/2015	00396/14V75

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V73-00189	QB-1558.H	Nhà hàng Hồng Thủy	Nguyễn Quyết	Quảng Lộc, Huyện Quảng Trạch	15/05/2013	15/05/2014	00141/13V75
21	V73-00190	QB-1554.H	Thắng Lợi 01	Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Thắng Lợi	Bắc Trạch, Huyện Bố Trạch	09/01/2015	24/12/2015	00015/15V75
22	V73-00193	QB- 1564	Nhà hàng Bình Yên - 02	Công ty TNHH Biển Khơi	Hải Đình, T.Phố Đồng Hới	08/12/2013	27/12/2014	00279/13V75
23	V73-00194	QB-1559 . H	Nhà hàng nổi 25 giờ	Phạm Thị Dung	Quảng Thuận, Huyện Quảng Trạch	04/03/2014	28/12/2014	00044/14V75
24	V73-00197	QB-	DT2.23.12	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên	Số 21- Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	13/06/2013	23/03/2014	00162/13V75
25	V73-00198	QB-	DT2.24.12	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình - Trị-Thiên	Số 21-Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	20/06/2013	23/03/2014	00163/13V75
26	V73-00199	QB-	DT2.48.13	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên	Số 21 Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	21/08/2013	21/08/2014	01841/13V15
27	V73-00200	QB-	DT2.49.13	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên	Số 21 Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	21/08/2013	21/08/2014	01842/13V15
28	V73-00201	QB-	PONTON Hút cát	C.Ty TNHH KD tổng hợp Thu Hằng	393 Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	27/02/2014	09/03/2015	00041/14V75
29	V73-00202	QB-	Thuyền tôn - máy	Công ty TNHH Xây dựng Ngõ Anh Tuấn	Thôn Phù Cát - Xã Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	15/04/2014	10/07/2014	00083/14V75
30	V73-00203	QB-		Nguyễn Văn Huân	TK 2 - Thị Trấn Quán Hàu, Huyện Quảng Ninh	12/06/2014	12/04/2015	00194/14V75
31	V73-00204	QB-		Nguyễn Tuyên Huấn	TK 2 - TT Quán Hàu, Huyện Quảng Ninh	12/06/2014	12/04/2015	00195/14V75
32	V73-00206	QB-		Võ Đức Hữu	Tân Ninh, Huyện Quảng Ninh	13/06/2014	12/04/2015	00196/14V75
33	V73-00208	QB-		Phạm Văn Cương	Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	13/06/2014	12/04/2015	00198/14V75
34	V73-00215	QB-		Phan Thị Lâm	Xuân Dục - Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	27/06/2014	20/04/2015	00211/14V75
35	V73-00224	QB-		C/t TNHH XD & TM Sơn Phát	Trường Xuân, Huyện Quảng Ninh	28/06/2014	20/04/2015	00220/14V75

(Tính đến ngày 31 tháng 01 năm 2017)

Tỉnh thành: Quảng Bình (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V73-00199	QB-	DT2.48.13	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên	Số 21 Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	21/08/2013	21/08/2014	01841/13V15
2	V73-00200	QB-	DT2.49.13	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên	Số 21 Lý Thường Kiệt, T.Phố Đồng Hới	21/08/2013	21/08/2014	01842/13V15